TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **27**/2019/QĐST - HC	*Phú Yên, ngày 09 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện Phạm Văn K rút đơn yêu cầu khởi kiện trong trường hợp không có đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 30/2019/TLST-HC ngày 05 tháng 7 năm 2019 về *"Khiếu kiện quyết định hành chính, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"* giữa:

Người khởi kiện: Phạm Văn K – sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên;

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị L, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

- Về án phí: Trả lại cho người khởi kiện 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013126 ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Minh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 14-HC:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-HC).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 143 hoặc các điều luật khác của Luật TTHC (ví dụ: xét thấy người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 của Luật TTHC).

(4) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-HC ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(5) Ghi trích yếu vụ án (ví dụ: "Về khiếu kiện quyết định thu hồi đất").

(6) và (8) Nếu người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Nếu người bị kiện là người có thẩm quyền thì ghi chức danh của người bị khởi kiện (ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 144 của Luật TTHC, kể cả quyết định về tiền tạm ứng án phí, chi phí tố tụng (nếu có)